

Số: /BC-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022

Thực hiện Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 02/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 2041/VPUB-PVHCC ngày 02/6/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai nghiên cứu Báo cáo APCI năm 2021 của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính; Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022, cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Triển khai thực hiện Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 02/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-SGDĐT ngày 05/01/2022 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

Căn cứ vào Kế hoạch rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản:

- Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 03/8/2021, về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận.

- Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 05/8/2021, về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 10/12/2021, về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận.

- Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 27/4/2022, về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận.

2. Kết quả rà soát:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện rà soát, đánh giá 123 thủ tục thuộc các lĩnh vực: Giáo dục mầm non; giáo dục tiểu học; giáo dục trung học; giáo dục nghề nghiệp; giáo dục dân tộc; giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác; kiểm định chất lượng giáo dục; giáo dục và đào tạo thuộc

hệ thống giáo dục quốc dân, đào tạo với nước ngoài; thi, tuyển sinh; văn bằng, chứng chỉ. Trong đó:

- Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo: 76 thủ tục.

- Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND cấp huyện: 42 thủ tục.

- Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND cấp huyện: 05 thủ tục.

- Số thủ tục hành chính kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ: 08 thủ tục (*đính kèm phụ lục danh sách TTHC kiến nghị bãi bỏ*).

Lý do: Tại Điều 72 Mục 3 Luật Giáo dục năm 2019 quy định trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo được quy định như sau: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên đối với giáo viên mầm non; có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Do đó, 08 thủ tục trên không cần thiết.

b) Số thủ tục hành chính kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung: 12 thủ tục cần quy định cụ thể thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết (*đính kèm phụ lục danh sách TTHC kiến nghị sửa đổi, bổ sung*).

- Số thủ tục hành chính kiến nghị giữ nguyên: 103 thủ tục.

Lý do:

Qua rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính được quy định là cần thiết, đáp ứng các mục tiêu quản lý nhà nước cụ thể; quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức. Các bộ phận cấu thành của các TTHC là hợp lý, được quy định cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện.

Tên của TTHC được quy định chính xác và thống nhất trong tất cả các văn bản quy phạm pháp luật; trình tự thực hiện TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể phù hợp với người dân, tổ chức, cơ quan hành chính nhà nước khi thực hiện TTHC; quy định về cách thức thực hiện có rõ ràng, cụ thể thuận tiện cho người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC; thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ được quy định rõ ràng, cụ thể, phù hợp với TTHC; thời hạn giải quyết TTHC được quy định cụ thể tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC cũng như nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức nhà nước trong giải quyết TTHC; quy định cơ quan thực hiện TTHC đúng thẩm quyền theo pháp luật hiện hành; quy định về đối tượng tuân thủ TTHC và phạm vi điều chỉnh là hợp lý hợp pháp; mẫu đơn, mẫu tờ khai đã được quy định là cần thiết, hợp lý, hợp pháp; quy định về lệ phí là hợp lý, hợp pháp, mức phí phù hợp với địa phương; không quy định yêu cầu điều kiện; quy định về kết quả của việc thực hiện là cần thiết, hợp lý.

3. Khó khăn:

- Đối với những thủ tục: thành phần hồ sơ có yêu cầu giấy tờ bản chính khó có thể thực hiện được dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

4. Kiến nghị, đề xuất:

- Cần rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về TTHC để đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 phù hợp với điều kiện thực tế.

Trên đây là kết quả công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- GD và PGD Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu VT, TCHC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Bá Phương

Phụ lục

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KIẾN NGHỊ BÃI BỎ

(Kèm theo Báo cáo số /SGDDĐT-TCHC ngày /6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính
I		Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp
1	1.005069	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục
2	1.005073	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm
3	2.001988	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)
4	1.005082	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp
5	1.005354	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp
6	2.001989	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp
7	1.005088	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục
8	1.005087	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)
		TỔNG SỐ: 08 TTHC

Phụ lục

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

(Kèm theo Báo cáo số /SGDDT-TCHC ngày /6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Kiến nghị sửa đổi, bổ sung
1	3.000181	Tuyển sinh trung học phổ thông	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
2	1.005017	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương	Cần quy định cụ thể thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết
3	1.003734	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
4	1.005090	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Xét tuyển sinh vào trường PTD TNT)	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
5	2.002479	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
6	2.002480	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
7	3.000182	Tuyển sinh trung học cơ sở	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
8	2.001824	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
9	1.005106	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
10	2.001810	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
11	2.002482	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
12	2.002483	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Cần quy định cụ thể thời gian giải quyết
		TỔNG SỐ: 12 TTCH	